

Hà Nội ngày 24 tháng 11 năm 2022

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện thi công **Gói thầu số 3: Cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng, thoại, camera, âm thanh** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**. Trân trọng mời các đơn vị có năng lực kinh nghiệm tham dự chào giá cho gói thầu nêu trên.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng xem tại hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm thư mời này.

Hồ sơ chào giá phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian: Trước 15h00 ngày 30/11/2022.

Người nhận: Bùi Thị Ngọc Lan, Điện thoại liên hệ: 0915509288

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Tên gói thầu số 3	Cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng, thoại, camera, âm thanh
Công trình	Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB
Chủ đầu tư	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI**

PHẦN I: CÁC YÊU VỀ HỒ SƠ CHÀO HÀNG

Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 02 bộ (**01 bộ gốc + 01 bộ sao**), đóng trong phong bì riêng biệt có niêm phong bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào hàng **Gói thầu số 3: Cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng, thoại, camera, âm thanh** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội** được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào hàng.

Hồ sơ chào hàng phải bao gồm đầy đủ các giấy tờ và đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được ủy quyền (Có giấy ủy quyền kèm theo-mẫu số 03, đơn chào hàng-mẫu 02). Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng tối thiểu **60 ngày** kể từ thời điểm ngày 30/11/2022.
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư...) theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, quy cách chất lượng, kỹ thuật, chào đầy đủ danh mục, số lượng, đơn giá, tổng giá trị trước VAT, tổng giá trị sau VAT...) theo bảng số 01 của HSYCCH này.
4. Thư giảm giá gói thầu (nếu có).
5. Bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến thời điểm hiện tại, (biểu mẫu số 04 của HSYCCH này).
6. Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) (01 hợp đồng trị giá trên 1 tỷ đồng, 01 hợp đồng trị giá trên 1,5 tỷ đồng) về thi công mạng thoại, camera đã hoàn thành từ 05 năm trở lại đây kèm theo biên bản nghiệm thu đã được các bên ký, hóa đơn GTGT.
7. Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu bình quân đạt trên 03 tỷ đồng mỗi năm và lợi nhuận dương.
8. Cung cấp danh sách cán bộ kỹ thuật đảm bảo tối thiểu 02 nhân sự chủ chốt có đầy đủ bằng cấp (có bằng đại học chuyên ngành CNTT, có hợp đồng lao động hoặc các giấy tờ khác chứng minh là nhân sự của nhà thầu)
9. Cam kết đáp ứng điều các kiện thương mại quy định tại Mục 1- Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.

II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng:

Thời gian: trước 15h00 ngày 30/11/2022.

Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, tầng 3 Tòa nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Liên hệ: Bùi Thị Ngọc Lan, Điện thoại liên hệ: 0915509288).

Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN II: YÊU CẦU CHUNG

A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU

Mục 1. Nội dung gói thầu

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện **Gói thầu số 3: Cung cấp, lắp đặt hệ thống mạng, thoại, camera** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp theo bảng tiên lượng nêu tại bảng số 01 của HSYCCG này.

Mục 3. Thời hạn hoàn thiện công việc

Thời gian thực hiện và hoàn thiện toàn bộ công việc trong vòng **60 ngày** kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công.

Mục 4. Nội dung HS chào giá cạnh tranh

HS chào giá cạnh tranh cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà thầu liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo quy định tại bảng số 01 của HSYCCG này;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu tại Phần I;

Mục 5. Đơn chào giá

Đơn chào giá do nhà thầu chuẩn bị và được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

Mục 6. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:
 - a) Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của mình như sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập doanh nghiệp...
 - + Nhà thầu chỉ được tham gia một Hồ sơ chào hàng với tư cách là nhà thầu độc lập.
 - + Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
 - + Hạch toán kinh tế độc lập.
2. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo yêu cầu tại Phần I-Các yêu cầu về hồ sơ chào hàng và tiêu chuẩn đánh giá NLKN tại Mục 2-Phần B-TCĐG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.

Mục 7. Giá đề xuất

1. Giá đề xuất là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá đề xuất phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSCG. Giá đề xuất được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần

nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Nhà thầu phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Bảng tiên lượng theo bảng số 01. Đơn giá đề xuất phải bao gồm các yếu tố (Đơn giá đề xuất là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm: chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công, máy, các chi phí trực tiếp khác; chi phí chung, thuế; các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá đề xuất như xây bển bãi, nhà ở công nhân, kho xưởng, điện, nước thi công, kể cả việc sửa chữa đùn bù đường có sẵn mà xe, thiết bị thi công của nhà thầu thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó, các chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do đơn vị thi công gây ra...)

Trường hợp nhà thầu phát hiện bảng tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời chào giá và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá đề xuất.

Mục 9. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

Mục 10. Quy cách của HSCG và chữ ký trong HSCG

1. Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 01 (Một) bản sao HSCG

2. HSCG phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Thư giảm giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký đóng dấu.

3. Những chữ viết chèn giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu.

Mục 11. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCG

HSCG phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định). Trên túi đựng HSCG nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, “bản gốc” hoặc “bản sao”.

Mục 12. Làm rõ

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà thầu đến giải thích, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của HSCG nhằm chứng minh sự đáp ứng của nhà thầu theo yêu cầu của HSYCCG về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp.

Việc làm rõ nội dung của HSCG được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản hoặc email yêu cầu và nhà thầu phải trả lời bằng văn bản).

2. Nội dung trao đổi, làm rõ

Bên mời chào giá và nhà thầu trao đổi và làm rõ về các đề xuất của nhà thầu, chi tiết hoá các nội dung còn chưa cụ thể, khối lượng thừa hoặc thiếu trong bảng tiên lượng so với thiết kế do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSCG; đàm phán về việc áp giá đối với những sai lệch thiếu trong

HSCG, việc áp giá đối với phần công việc mà tiên lượng tính thiếu so với thiết kế và các nội dung khác.

Nội dung trao đổi, làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá quản lý như một phần của HSCG.

3. Khảo sát hiện trường

Nhà thầu được phép khảo sát hiện trường để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

Mục 13. Đánh giá HSCG

Sau khi nhận được HSCG của nhà thầu, bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá HSCG theo các bước sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCG, gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu.
- b) Tính hợp lệ của đơn chào giá.
- c) Có bản gốc HSCG.

2. HSCG của nhà thầu có thể sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Mục này hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu.

3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo TCDG về năng lực và kinh nghiệm quy định tại Mục 2-Phần B của HSYCCG này.

4. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
- b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 14. Điều kiện được lựa chọn là đơn vị thi công

Nhà thầu được đề nghị là đơn vị thi công cho SHB khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo HSYCCG;
- Có giá chào thấp nhất sau khi đàm phán và sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

Mục 15. Thông báo kết quả

Ngay sau khi có phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, bên mời chào giá gửi thông báo kết quả cho nhà thầu được lựa chọn và gửi kèm theo kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ các vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 16. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu để ký kết hợp đồng.

B. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM, THƯƠNG MẠI TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Phần này bao gồm các nội dung chi tiết của gói thầu theo một số mục tương ứng trong phần A (Chỉ dẫn với nhà thầu). Nếu có bất kỳ sự khác biệt nào so với các nội dung tương ứng trong phần A thì căn cứ vào các nội dung trong phần này.

Mục 1. Điều kiện thương mại

- 1. Đồng tiền chào giá:** Việt Nam đồng.
- 2. Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.
- 3. Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản quy định trong Hợp đồng của Bên Bán.
- 4. Điều kiện thi công:**

Thời gian hoàn thành: 60 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công.

Địa điểm thi công tại:

- Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điều kiện thanh toán

Bên A thực hiện thanh toán cho Bên B theo quy định cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng sau khi Bên B chuyển cho Bên A các giấy tờ sau:

- Đề nghị tạm ứng
- Hợp đồng (bản sao)
- Bảo lãnh tạm ứng
- Biên bản bàn giao mặt bằng

+ Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị còn lại (sau khi trừ các khoản đã tạm ứng, bảo lãnh bảo hành...) trong vòng 07 (bảy) kể từ ngày Bên B bàn giao cho Bên A các giấy tờ:

- Đơn đề nghị thanh toán. Đơn đề nghị thanh toán của nhà thầu cần thể hiện các nội dung: giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng, đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các khoản này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư, và đại diện Nhà thầu.

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng).

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng;
- Chứng chỉ xuất xứ của thiết bị (C/O) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Chứng chỉ chất lượng của thiết bị (C/Q) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Bảng giá trị quyết toán;
- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong hợp đồng (nếu có), trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu.

- Bản vẽ hoàn công (nếu có).

- Hóa đơn Giá trị gia tăng (Bên B cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm, tổn thất nếu như hóa đơn bán hàng không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam).

- Bảo lãnh bảo hành có giá trị tương đương 5% giá trị quyết toán hợp đồng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thời gian 12 tháng (bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc phát hành thư bảo lãnh).

5. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

Công trình được bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử

dụng. Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình như đã nêu trong HSCG.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

Mục 2. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

Các TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” tất cả các nội dung nêu tại bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Các mục chi tiết được đánh giá “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Năng lực kinh nghiệm, Năng lực pháp lý		
1.1.	Kinh nghiệm chung về thi công mạng thoại, camera: Số năm hoạt động trong lĩnh vực thi công mạng thoại, camera	≥ 02 năm	< 02 năm
1.2.	Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự: Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) (01 hợp đồng trị giá trên 1 tỷ đồng, 01 hợp đồng trị giá trên 1,5 tỷ đồng) về thi mạng thoại, camera đã hoàn thành từ 05 năm trở lại đây kèm theo biên bản nghiệm thu, hóa đơn GTGT	≥ 02 gói thầu	< 02 gói thầu
1.3.	Danh sách hợp đồng tương tự: Có bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng tiêu biểu đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng 05 năm trở lại đây	Có danh sách	Không có danh sách
1.4.	Năng lực hành nghề: Nhà thầu khi hoạt động thi công, mạng thoại, camera phải đáp ứng các điều kiện: + Có thiết bị thi công đáp ứng yêu cầu của gói thầu	Đáp ứng	Không Đáp ứng
1.5.	Nhân sự chủ chốt: Nhà thầu phải có tối thiểu 02 nhân sự chuyên ngành CNTT đáp ứng yêu cầu của gói thầu.	Đáp ứng	Không Đáp ứng
	+ Có bảng kê khai năng lực đầy đủ thông tin theo yêu cầu	Có bảng kê	Không có bảng kê
2	Năng lực tài chính		
2.1	Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu đạt trên 03 tỷ đồng mỗi năm và phải có lãi	Đáp ứng	Không đáp ứng
2.2	Cam kết đáp ứng điều các điều kiện thương mại quy định tại Mục 1-Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.	Có cam kết	Không có cam kết

C. BẢNG TIÊN LƯỢNG**GÓI THẦU SỐ 3: CUNG CẤP LẮP ĐẶT HỆ THỐNG MẠNG THOẠI, CAMERA, ÂM THANH****Công trình: Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB****Địa điểm: Tầng 3, tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung công việc	Ký hiệu nhãn mác sản phẩm	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	HỆ THỐNG MẠNG, CAMERA, WIFI					
	Hệ thống mạng thoại					
1	Tủ Rack 42U: HQ Rack 19" Systems 42U Series 800. - H.2100 x W.600 x D.1000 - 02 khay cố định, 1 khay trượt - 04 cửa mở bốn bên, 02 quạt, 12 ổ điện.	Rack42U sâu 800 Việt nam	Chiếc	2.00		
2	Thanh đầu mạng 48 Cổng : COMMSCOPE w AMP Category 6 Patch Panel, Unshielded, 48-Port, SL (Unload with Jack bag)	1375015-2,USA	Chiếc	6.00		
3	Cáp mạng: COMMSCOPE w AMP Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG, Solid, CM, 305m, Blue	0-1427254-6, Taiwan/ China	mét	14850.00		
4	Mặt mạng: Outlet COMMSCOPE w AMP 01port (Face + JackRJ45 Cat6 +Box)	272368-1 1375055-1, USA/ China	Chiếc	252.00		
5	Hạt mạng: COMMSCOPE w AMP Modular Plug Solid Wire 8-Position (RJ-45 Connector)	554720-3, USA	Hạt	1170.00		
6	Đầu chụp mạng: COMMSCOPE w AMP Modular Plug BootColor (X=3 Red, X=5 Blue, X=6 Yellow)	272354-X, Taiwan	Hạt	1170.00		
7	Máng nhựa SP 39x18 (2m/1cây)	gen	Cây	60.00		

8	Máng nhựa SP 60x22 (2m/1cây)	gen	Cây	80.00		
9	Máng nhựa SP 100x60 (2m/1cây)	gen	Cây	14.00		
10	Máng cáp 100x100 (bao gồm NC+VT treo máng) Tôn đen sơn tĩnh điện màu theo chỉ định	MC 100x100x1.2	mét	50.00		
12	Máng cáp 100x300 (bao gồm NC+VT treo máng) Tôn đen sơn tĩnh điện màu theo chỉ định	MC 100x300x1.2	mét	70.00		
14	Khớp nối góc MC 100x300	Khớp góc	Chiếc	3.00		
15	Khớp nối tam giác MC100x300	Khớp T	Chiếc	1.00		
16	Khớp nối góc MC100x100	Khớp góc	Chiếc	5.00		
17	Khớp nối tam giác MC100x100	Khớp T	Chiếc	5.00		
18	Nhân công cắt, đục, san lấp sàn bên tông	NC	mét	260.00		
19	Công lắp đặt hệ thống mạng Lan	nc	nút	252.00		
	Hệ thống Wifi					
4	Cáp điện nguồn nuôi Wifi	Trần Phú	mét	650.00		
5	Thanh đầu mạng 24 cổng: COMMSCOPE w AMP Category 6 Patch Panel, Unshielded, 24-Port, SL (Unload with Jack bag)	1375014-2, USA	Chiếc	1.00		
6	Cáp mạng: COMMSCOPE w AMP Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG, Solid, CM, 305m, Blue	0-1427254-6, Taiwan/ China	mét	850.00		
7	Ổ cắm đôi 3 chấu 16A	Sino	Cái	12.00		
8	Cung cấp, lắp đặt ống nhựa SP DN20	Sino	mét	90.00		
9	Vật tư phụ kiện ống nhựa SP	Sino	mét	90.00		
10	Hộp nhựa vuông 200x200mm	Sino	Cái	12.00		
11	Công lắp đặt hệ thống mạng wifi	nc	nút	24.00		

	Camera giám sát					
1	IP camera loại bán cầu, độ phân giải 2m, có hồng ngoại nhìn đêm, thông số chi tiết như file đính kèm.	GV-TDR2704, Geovision	Chiếc	23.00		
2	Thanh đầu mạng 24 cổng: COMMSCOPE w AMP Category 6 Patch Panel, Unshielded, 24-Port, SL (Unload with Jack bag)	1375014-2, USA	Chiếc	1.00		
3	Cáp mạng: COMMSCOPE w AMP Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG, Solid, CM, 305m, Blue	0-1427254-6, Taiwan/ China	mét	1820.00		
4	Cáp điện nguồn	Trần Phú	mét	1820.00		
5	Nguồn tổng 30A nuôi camera IP & Analog	12Vdc-30A, China	Chiếc	5.00		
6	Cung cấp, lắp đặt ống nhựa SP DN20	<i>Sino</i>	mét	90.00		
7	Vật tư phụ kiện ống nhựa SP	<i>Sino</i>	mét	90.00		
8	Hộp nhựa vuông 100x100mm	<i>Sino</i>	Cái	23.00		
9	Vật tư lắp đặt camera (bao gồm: Jack BNC, ổ cắm nguồn từng vị trí, Jack RJ45,...)	VT	gói	1.00		
10	Thiết bị lưu trữ NAS cắm được 04 ổ cứng	EX4100-0TB, Western	Chiếc	1.00		
11	Ổ cứng WD Red 8TB WD80EFZX cho NAS	WD80EFZX, Western	chiếc	4.00		
12	Nhân công lắp đặt cài đặt phần mềm camera	NC	Chiếc	23.00		
II	THIẾT BỊ MẠNG, WIFI, CAMERA					
1	Bộ lưu điện: APC Smart-UPS C 3000VA Rack mount LCD 230V (LINE INTERACTIVE)	SMC3000RMI2U, USA/india/ philipin	Chiếc	1.00		
2	Thiết bị chuyển mạch Switch Access Cisco C1000-48T-4G-L	C1000-48T-4G-L, China	Chiếc	6.00		
3	Thiết bị chuyển mạch Switch Access Cisco Cisco C1000-24FP-4G-L	C1000-24FP-4G-L, China	Chiếc	2.00		
4	Thiết bị Router cân bằng tải cho hệ thống WIFI Public	Router Mikrotik CCR1036-8G-2S+EM), China	Chiếc	1.00		
5	Bộ phát UniFi Unifi AC HD	Unifi AC HD, China	Chiếc	12.00		

III	THI CÔNG HỆ THỐNG ÂM THANH					
1	<p>Loa treo tường Bose DM2S Tần số đáp ứng (+/-3 dB): 95 – 18,000 Hz Tần số đáp ứng (-10 dB): 85 – 19,000 Hz Góc phủ H x V: 180° x 155° 1 - 10 kHz: 180° x 135° Công suất : 80W SPL tối đa @ 1m: 96 dB Công suất an toàn: 20W Độ nhạy (SPL/1W @ 1 m): 83 dB Trở kháng: 16Ω (transformer bypass) Cổng kết nối: Euroblock 6-pin connector with loop-through, mounted on rear. Accepts 18 AWG (0.8 mm²) to 14 AWG (2.5 mm²) size wire Loa: 1 x 2.25-inch (57 mm) Kích thước (H x W x D): Loa: 182 x 113 x 116 mm (7.1 x 4.4 x 4.5 in) Bao gồm giá đỡ: 182 x 113 x 128 mm (7.1 x 4.4 x 5.0 in) Trọng lượng Loa + lưới tản nhiệt: 1.31 kg (2.90 lbs) Cặp loa: 3.94 kg (8.70 lbs)</p>		chiếc	20.00		

2	<p>Loa âm trần Bose tần số đáp ứng (+/-3 dB): 95 – 18,000 Hz Tần số đáp ứng (-10 dB): 85 – 19,000 Hz Góc phủ H x V: 180° x 155° 1 - 10 kHz: 180° x 135° Công suất : 80W SPL tối đa @ 1m: 96 dB Công suất an toàn: 20W Độ nhạy (SPL/1W @ 1 m): 83 dB Trở kháng: 16Ω (transformer bypass) Cổng kết nối: Euroblock 6-pin connector with loop-through, mounted on rear. Accepts 18 AWG (0.8 mm²) to 14 AWG (</p>		chiếc	7.00		
---	--	--	-------	------	--	--

3	<p>Amplý Aplus AP-1000P</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện: AC220V ~ 240V / 50 ~ 60Hz - Công suất: 1000W - Đáp ứng tần số: 60Hz ~ 18KHz - Chế độ đầu ra: Đầu ra điện trở không đổi 4 ~ 16ohms (Ω), đầu ra điện áp không đổi 70V / 100V - Đầu ra phụ trợ: 600ohms (Ω) / 1V (0dBV) - Đầu vào MIC: 600ohms (Ω), 10mV (-54dBV), không cân bằng - Đầu vào đường truyền: 10Kohms (Ω), 250mV (-10dBV), không cân bằng - Độ méo: <0,1% tại 1KHz, 1/3 Công suất định mức - Chia 8 vùng âm thanh tắt mở 8 vùng tùy chọn bằng remote - Cổng kết nối thẻ SD, Bluetooth, USB với MP3. 2 cổng micro và 2 cổng AUX, 1 cổng Recout - Phạm vi điều chỉnh giai điệu Bass: ± 10dB (100Hz) - Phạm vi điều chỉnh giai điệu Treble: ± 10dB (10KHz) - S / N: Dòng: 70dB MIC: 66dB - Cầu chì AC bảo vệ: DC điện áp tải xuống và ngắn mạch - Cầu chì: 15A - Kích thước: 485 × 410 × 132mm - Trọng lượng: 36,5 Kg 		chiếc	1.00		
---	---	--	-------	------	--	--

4	<p>Micro cổ ngỗng APlus AC-1030</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại micro: điện động - Tính định hướng: đa hướng - Đáp tuyến tần số: 20Hz~16KHz - Độ nhạy (± 2dB): -38 dB - Chiều dài micro: 420 mm - Trở kháng đầu ra: 75-Balanced - Tỷ lệ S/N: 65dB - Cường độ âm thanh tối đa: 123dB - Nguồn điện cấp: 9V/AC 220V - Kết nối: Jack Canon hoặc 6ly - Kích thước micro: 126x150x39 mm - Trọng lượng: 0.67kg - Tham chiếu âm thanh micro nhận cách: 20 -50 cm - Thành phẩm: Nhựa ABS màu đen - Điều khiển micro bằng công tắc phát biểu - Phụ kiện đi kèm: Cáp kết nối dài 5m 		chiếc	1.00		
5	<p>Bộ hẹn giờ tự động APlus ZS-2327A</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn: A/C 220v - Kích thước: 484x350x88 mm - Trọng lượng: 6 Kg - Bảng điều khiển bằng nhôm cao cấp, mẫu mã đẹp , dễ sử dụng. - Kiểm soát máy tính siêu nhỏ, chạm vào nút hoạt động, hướng dẫn sử dụng tự động lựa chọn chế độ. Màn hình lớn 128 * 64 tinh thể, đầy đủ của Tiếng anh hiển thị menu, đa cấp menu vận - Cài đặt được hơn 255 thời điểm đồ chuông, máy có tích hợp bộ MP3 chọn nhạc chuông tùy ý muốn - Cài đặt các mốc giờ ra vào trên máy tính 		chiếc	1.00		
6	Dây loa lucky sun 2x0,75		md	350.00		
7	Ống ruột gà		md	350.00		

8	Nhân công lắp đặt		gói	1.00		
	TỔNG I+II+III					
	VAT					
	TỔNG CỘNG (Đã bao gồm VAT)					

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời CG mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là _____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu*]⁽¹⁾ cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Nếu Hồ sơ CG của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ CG này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp HSCG*].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽²⁾
[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu⁽³⁾*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYCCG này.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYCCG và văn bản giải trình, làm rõ HSYCCG

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn dự thầu theo quy định tại Mục 11 Chương I. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN ⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên nhà thầu: _____ *[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]*

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN

STT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Ngày tháng HĐ	Giá trị HĐ	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Mô tả tính chất tương tự
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]